

# THANH TOÁN QUỐC TẾ

## ***I. Khái niệm về thẻ thanh toán?***

Đối với thẻ thanh toán có nhiều khái niệm để diễn đạt nó, mỗi một cách diễn đạt nhằm làm nổi bật một nội dung nào đó. Sau đây là một số khái niệm về thẻ thanh toán:

- Thẻ thanh toán (thẻ chi trả) là một phương tiện thanh toán tiền mua hàng hoá, dịch vụ hoặc có thể được dùng để rút tiền mặt tại các Ngân hàng đại lý hoặc các máy rút tiền tự động.
- Thẻ thanh toán là một loại thẻ giao dịch tài chính được phát hành bởi Ngân hàng, các Tổ chức tài chính hay các công ty.
- Thẻ thanh toán là một phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt mà người chủ thẻ có thể sử dụng để rút tiền mặt hoặc thanh toán tiền mua hàng hoá, dịch vụ tại các điểm chấp nhận thanh toán bằng thẻ.
- Thẻ thanh toán là phương thức ghi sổ những số tiền cần thanh toán thông qua máy đọc thẻ phối hợp với hệ thống mạng máy tính kết nối giữa Ngân hàng/Tổ chức tài chính với các điểm thanh toán (Merchant). Nó cho phép thực hiện thanh toán nhanh chóng, thuận lợi và an toàn đối với các thành phần tham gia thanh toán.

Tóm lại: các cách diễn đạt trên đều phản ánh lên đây là một phương thức thanh toán mà người sở hữu thẻ có thể dùng để thanh toán tiền mua hàng hoá dịch vụ hay rút tiền mặt tự động thông qua máy đọc thẻ hay các máy rút tiền tự động.

Thẻ chia làm hai loại chính là thẻ Credit (tín dụng) và thẻ Debit (ghi nợ) là thẻ kết nối với tài khoản cá nhân thông thường. Loại thẻ Credit thường có chữ "Credit" ghi trên thẻ và thẻ Debit thường không ghi gì trên thẻ hay có ghi chữ "Debit".

Khi rút tiền tại các máy ATM tại Việt nam hay trên thế giới thì trên máy ATM có một logo nào giống với một logo trên thẻ thì xem như rút tiền được tại máy ATM đó. Ta cũng sử dụng tương tự thẻ như vậy tại các cửa hàng và siêu thị trên toàn thế giới.

Thanh toán tiền trên internet hiện nay phổ biến nhất vẫn là 5 loại thẻ quốc tế Visa,Master,Amex,Diner Club,JCB có logo như hình dưới:

### 1. Giới thiệu về các phương pháp thanh toán thẻ thông dụng

Một trong những yếu tố quan trọng nhất khi chấp nhận thanh toán bằng thẻ trong giao dịch kinh doanh đó là bạn cần phải có niềm tin hay nói cách khác đó là “chữ tín”.

Với tư cách là người mua hàng, bạn có thể hoàn toàn yên tâm vào ngân hàng phát hành thẻ thay bạn thanh toán cho người bán, người bán cũng tin nhiệm ngân hàng trả tiền cho họ và hơn thế nữa ngân hàng tin bạn sẽ hoàn trả số tiền mà ngân hàng ứng trước cho bạn để trả cho người bán. Trong nền kinh tế thị trường do nhu cầu thanh toán khác nhau, khách hàng khi mua hàng có thể trả bằng tiền mặt, bằng thẻ tín dụng, thẻ mua hàng hay thẻ ghi nợ....

Để thoả mãn nhu cầu của mỗi người tất yếu trên thị trường thế giới phát sinh các loại thẻ khác nhau. Nhưng những thẻ này được thanh toán bằng cách nào? Các phần dưới đây của bản tin này sẽ lần lượt làm sáng tỏ câu hỏi này.

**Thẻ ghi nợ:** Thẻ ghi nợ cũng giống như thẻ tín dụng, chỉ khác là chúng trực tiếp chuyển tiền tới các tài khoản séc của người dùng. Hiện nay, hầu hết các thẻ ghi nợ đều có biểu tượng của Visa hay MasterCard.

Điều đó có nghĩa là bạn có thể xử lý các giao dịch thẻ ghi nợ hệt như là xử lý các giao dịch thẻ tín dụng, nhưng do tiền được chuyển tới trực tiếp từ tài khoản séc hoặc tài khoản tiết kiệm của người sử dụng, nên chiết khấu sẽ thấp hơn. Gần đây séc điện tử được sử dụng thay thế thẻ ghi nợ khi kinh doanh trên mạng bởi vì khi sử dụng thẻ ghi nợ, bạn phải đưa thẻ vào máy đọc thẻ và yêu cầu khách hàng của bạn nhập số PIN.

Thẻ mua hàng: Thay vì trả bằng tiền mặt, bạn có thể đưa thẻ mua hàng cho người bán và họ sẽ lập cho bạn một hoá đơn mua hàng. Nhiệm vụ của bạn là đưa hoá đơn đó đến ngân hàng cấp thẻ này và ngân hàng sẽ thanh toán cho bạn dựa trên hạn mức của thẻ.

Điểm thuận lợi của loại thẻ này đó là ngân hàng có thể tạm ứng trước một số tiền nhất định cho bạn để bạn mua hàng trong trường hợp thẻ của bạn đã quá hạn mức chi tiêu. Nhưng sau một kỳ hạn thanh toán (thông thường khoảng một năm), ngân hàng sẽ thông báo về số tiền bạn phải trả.

Thẻ tín dụng: Thẻ tín dụng được sử dụng đầu tiên trong các nhà hàng và khách sạn, sau đó là các cửa hàng bách hóa. Có cả một ngành công nghiệp khổng lồ để xử lý các giao dịch thẻ tín dụng trực tuyến, với các công ty như First Data, Total System và National Data... đang chi tiết hóa các giao dịch phía sau mối quan hệ giữa ngân hàng, người bán hàng và người sử dụng thẻ tín dụng.

Hàng triệu cửa hàng bách hóa trên toàn nước Mỹ đã được trang bị các trạm cuối mà thông qua đó thẻ tín dụng được kiểm tra, số thẻ được nhập và biên lai được in ra. Người sử dụng ký vào biên lai để xác nhận chứng minh thư và việc mua hàng của mình. CyberCash Secure Internet Credit Card Service là một phần của CashRegister được giới thiệu lần đầu tiên vào tháng 5 năm 1995. Nó cho phép khách hàng bằng một thẻ tín dụng có thể mua hàng hoặc dịch vụ từ các doanh nghiệp trên mạng đã cài đặt CyberCash CashRegister. Để hoàn tất phần mềm này doanh nghiệp phải tải xuống một bộ công cụ kết nối từ website của CyberCash. Việc cài đặt phần mềm này yêu cầu một số kiến thức về Perl và HTML, các chi tiết sẽ được chỉ rõ khi tải chương trình xuống từ website. Sau khi CashRegister được cài đặt, các doanh nghiệp cần lập một tài khoản tại một ngân hàng nào đó chấp nhận thanh toán bằng thẻ tín dụng qua CyberCash.

***Dưới đây là cách mà một hệ thống xử lý thẻ tín dụng điển hình thực hiện:***

1. Khách hàng đưa thẻ tín dụng cho người bán.
2. Người bán hoặc đôi lúc là khách hàng, đưa thẻ vào một máy đọc thẻ.

3. Thông tin trên dải băng từ của thẻ được truyền đến một hãng xử lý thẻ tín dụng để xác minh.

4. Thông tin trên thẻ được đối sánh với một bộ quy tắc được định nghĩa trước bởi nhà phát hành thẻ cho khách hàng (ví dụ như Visa) như hạn mức tín dụng và ngày hết hạn.

5. Một khi quá trình xác minh được chấp nhận, hệ thống sẽ gửi ngược lại cho người bán một mã chứng thực

6. Người bán sử dụng mã chứng thực này trên phiếu thanh toán Vào năm 1958, Ngân hàng nước Mỹ đã cho ra đời loại thẻ tín dụng được sử dụng đầu tiên trên thị trường có tên là BankAmericard và thẻ MasterCharge. Nhưng sau đó BankAmericard đổi tên thành thẻ Visa còn thẻ MasterCharge đổi tên thành MasterCard. Hiệp hội thẻ tín dụng không phát hành thẻ tín dụng mà nó nhờ vào các ngân hàng thành viên để cung cấp các dịch vụ mua hàng thông qua merchant account nhằm giúp các nhà kinh doanh có thể chấp nhận thanh toán bằng các thẻ này. Hiện nay có trên 600 triệu người có thẻ tín dụng đều có thể sử dụng tại hơn 14 triệu điểm trên thế giới. American Express vừa có thêm một loại thẻ tín dụng gọi là “thẻ Optima”.

Do hiệp hội thẻ tín dụng không phát hành thẻ nên khách hàng khi dùng thẻ tín dụng phải lấy thẻ tại một ngân hàng phát hành thẻ nhưng không phải ở ngân hàng mà người bán của họ có merchant account ở đó. Sự phối hợp giữa ngân hàng phát hành thẻ cho người mua và ngân hàng cung cấp merchant account cho người bán phải do một bên thứ ba đứng ra thực hiện chứ không phải là công ty phát hành thẻ.

Tóm lại, có nhiều hình thức thanh toán trong thương mại điện tử như chuyển tiền qua mạng, thông qua các máy giao dịch tự động (ATM – Automated Teller Machines) với các loại thẻ khác nhau.

Nhưng trong bản tin này chúng tôi chỉ tập trung giới thiệu cho bạn đọc ba loại thẻ, đó là thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ và thẻ mua hàng, đặc biệt là thẻ tín dụng bởi vì thẻ tín dụng được xem như là phương pháp thanh toán thịnh hành nhất khi giao dịch trực tuyến. Hy vọng bài viết này phần nào giúp bạn đọc hiểu được phương pháp thanh toán bằng thẻ.

## **II. Các phương pháp thanh toán thông dụng:**

### **2.1 Các quy định về hộ chiếu**

#### **Từ ngày 15/10, cấp hộ chiếu thời hạn 10 năm**

Theo hướng dẫn mới của Bộ Công an, từ ngày 15-10, hộ chiếu phổ thông cấp cho công dân từ đủ 14 tuổi trở lên sẽ có thời hạn 10 năm (gấp đôi thời hạn cũ).

Hộ chiếu cũ có thời hạn 5 năm sẽ tiếp tục áp dụng gia hạn không quá 3 năm đối với loại hộ chiếu sử dụng công nghệ in phun ảnh; việc gia hạn không áp dụng với hộ chiếu sử dụng công nghệ dán ảnh.

Trưởng phòng Hộ chiếu (Cục Xuất nhập cảnh) Phí Văn Đức cho biết, từ 15-10, hộ chiếu cấp cho công dân từ đủ 14 tuổi trở lên có thời hạn không quá 10 năm tính từ ngày cấp và không được gia hạn.

Sau thời điểm trên, công dân phải làm thủ tục cấp lại hộ chiếu. Quy định mới của Cục Xuất nhập cảnh cũng nêu rõ, hộ chiếu cấp cho trẻ em dưới 14 tuổi (riêng hoặc chung với hộ chiếu của cha hoặc mẹ) có thời hạn không quá 5 năm tính từ ngày cấp cho đến khi trẻ em đó đủ 14 tuổi. Loại hộ chiếu này không được gia hạn.

Công dân nộp hồ sơ xin cấp mới, cấp đổi hộ chiếu tại công an các tỉnh, thành phố nơi thường trú hoặc tạm trú. Cục Quản lý Xuất nhập cảnh chỉ tiếp nhận cấp mới hộ chiếu cho một số trường hợp đặc biệt.

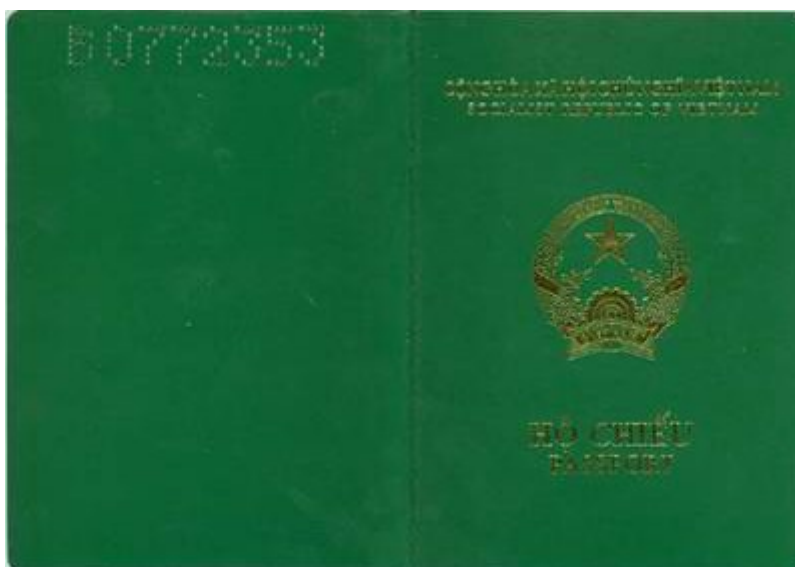
Thời hạn trả kết quả là 5 ngày nếu nộp hồ sơ tại cục và 8 ngày nếu nộp hồ sơ tại công an các tỉnh, thành. Trường hợp công dân nộp hồ sơ qua đường bưu điện, thời hạn trả kết quả cũng là 5 ngày. Lệ phí áp dụng chung cho cấp mới và cấp đổi hộ chiếu là 200.000 đồng.

Trường hợp đề nghị cấp lại hộ chiếu do bị mất cần nộp thêm giấy tờ chứng minh đã trình báo việc mất hộ chiếu với cơ quan quản lý xuất nhập cảnh. Trường hợp chưa kịp trình báo phải có thêm đơn trình báo việc mất hộ chiếu.

Công dân khi đề nghị cấp đổi, bổ sung, sửa đổi hộ chiếu, trong tờ khai không cần xác nhận của trưởng công an xã, phường, thị trấn nơi thường trú hoặc đang tạm trú. Nếu đề nghị bổ sung, sửa đổi chi tiết nhân thân trong hộ

chiếu, công dân nộp bản sao giấy tờ hợp lệ chứng minh các yếu tố nhân thân cần bổ sung, sửa đổi.

(Nguồn tin từ VnExpress)



Thông báo về thủ tục cấp hộ chiếu phổ thông ở trong nước theo Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17.8.2007 của Chính phủ

Trong khi chờ Bộ Công an ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 136/2007/NĐ-CP, Cục Quản lý Xuất - nhập cảnh thông báo về thủ tục cấp hộ chiếu phổ thông ở trong nước theo quy định tại Nghị định nói trên, như sau:

### **1. Việc nộp hồ sơ và nhận kết quả:**

a) Công dân có nhu cầu cấp, cấp đổi, bổ sung, sửa đổi hộ chiếu phổ thông trực tiếp nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi thường trú hoặc nơi đang tạm trú. Khi nộp hồ sơ cần xuất trình giấy Chứng minh nhân dân: HỒ sơ gồm:

a.1- Trường hợp đề nghị cấp hộ chiếu lần đầu hoặc cấp lại hộ chiếu do bị mất, hư hỏng thì nộp 2 tờ khai và ảnh theo mẫu TK1. Nếu nộp ở Công an tỉnh, thành phố nơi thường trú thì tờ khai không cần xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn nơi thường trú. Nếu nộp ở Công an tỉnh, thành phố nơi đang tạm trú thì tờ khai cần có xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị

trấn nơi đang tạm trú hoặc xuất trình sổ tạm trú (thay cho việc xác nhận nói trên).

Nếu đề nghị cấp lại hộ chiếu do hộ chiếu cũ bị mất, thì cần nộp thêm giấy tờ chứng minh đã trình báo việc mất hộ chiếu với cơ quan Quản lý Xuất - nhập cảnh; trường hợp chưa kịp trình báo thì cần có đơn trình báo việc mất hộ chiếu kèm theo tờ khai TK1.

a.2- Trường hợp đề nghị cấp đổi, bổ sung, sửa đổi hộ chiếu thì nộp 1 tờ khai và ảnh theo mẫu TK2. Tờ khai không cần xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn nơi thường trú hoặc nơi đang tạm trú.

Nếu đề nghị bổ sung, sửa đổi chi tiết nhân thân trong hộ chiếu, thì nộp bản sao giấy tờ hợp lệ chứng minh các yếu tố nhân thân cần bổ sung, sửa đổi.

a.3- Trẻ em dưới 14 tuổi, nộp tờ khai TK1 hoặc TK2 như nêu trên (khai riêng nếu đi hộ chiếu riêng, khai chung với cha hoặc mẹ nếu đi chung hộ chiếu với cha hoặc mẹ) kèm theo bản sao giấy khai sinh, trừ trường hợp trẻ em đang đi chung hộ chiếu với cha mẹ nay xin tách riêng.

b) Công dân đề nghị cấp đổi hộ chiếu có thể gửi hồ sơ về Cục Quản lý Xuất - nhập cảnh và nhận kết quả qua đường Bưu điện theo thông báo ngày 31.7.2007 của Cục Quản lý Xuất - nhập cảnh.

c) Thời hạn trả kết quả: Trường hợp nộp hồ sơ tại Công an tỉnh, thành phố thì thời hạn trả kết quả là 8 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. Trường hợp gửi hồ sơ cấp đổi hộ chiếu đến Cục Quản lý Xuất - nhập cảnh qua đường Bưu điện thì thời hạn trả kết quả là 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ. Nếu trùng vào ngày nghỉ cuối tuần, nghỉ lễ thì thời hạn trả kết quả nói trên sẽ cộng thêm số ngày được nghỉ theo quy định của Bộ luật Lao động.

d) Việc nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Công an tỉnh, thành phố qua đường bưu điện hoặc qua Ủy thác tổ chức có tư cách pháp nhân cần chờ hướng dẫn của Bộ Công an.



## **2. Về thời hạn của hộ chiếu phổ thông:**

- Kể từ ngày 15.10.2007, hộ chiếu cấp cho công dân từ đủ 14 tuổi trở lên có thời hạn không quá 10 năm, tính từ ngày cấp và không được gia hạn; hộ chiếu cấp cho trẻ em dưới 14 tuổi (cấp riêng hoặc cấp chung với hộ chiếu của cha hoặc mẹ) có thời hạn không quá 5 năm, tính từ ngày cấp cho đến khi trẻ em đó đủ 14 tuổi và không được gia hạn.

- Hộ chiếu cấp trước ngày 15.10.2007 (bằng công nghệ in phun ảnh) có giá trị 5 năm tính từ ngày cấp, khi hết hạn được gia hạn không quá 3 năm, trừ trường hợp cấp cho trẻ em dưới 16 tuổi (thời hạn 5 năm) thì không được gia hạn

### **2.2 Thủ tục cấp hộ chiếu phổ thông**

I- Thủ tục cấp hộ chiếu lần đầu:

A- Quy định chung:

Căn cứ quy định tại Thông tư số: 09/2000/BCA(A18) ngày 07/6/2000 của Bộ Công an hướng dẫn việc cấp hộ chiếu phổ thông cho công dân trong nước theo Nghị định số: 05/NĐ-CP ngày 03/3/2000 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam. Thủ tục cụ thể như sau:

a- Hồ sơ đề nghị cấp hộ chiếu:

- 02 (hai) tờ khai đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông (mẫu TK1, bản chính hoặc photocopy) kê khai đầy đủ, rõ ràng, có dán ảnh, kèm theo 04 tấm ảnh (tổng cộng 06 tấm ảnh cùng loại, mới chụp, trên nền phông trắng, cỡ 4x6cm, mặt nhìn thẳng, đầu để trần) có xác nhận và đóng dấu giáp lai ảnh của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú dài hạn

- Xuất trình chứng minh thư nhân dân và giấy tờ sau đây chứng nhận đã đăng ký thường trú hoặc tạm trú dài hạn từ 01 năm trở lên như: Sổ hộ khẩu gia đình, hoặc giấy chứng nhận nhân khẩu tập thể, hoặc sổ đăng ký tạm trú có thời hạn, hoặc giấy chứng nhận tạm trú có thời hạn (dưới đây gọi tắt là giấy tờ về hộ khẩu).

+ Nếu người đề nghị cấp hộ chiếu xuất trình đầy đủ giấy CMND và giấy tờ về hộ khẩu hợp lệ thì tờ khai không cần phải có xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú dài hạn.

+ Nếu người đề nghị cấp hộ chiếu chỉ xuất trình giấy CMND hợp lệ mà không có giấy tờ về hộ khẩu thì tờ khai phải có xác nhận và dấu giáp lai vào ảnh dán trong tờ khai TK1 của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú dài hạn.

b- Nơi nộp hồ sơ và nhận kết quả: Người đề nghị cấp hộ chiếu trực tiếp nộp hồ sơ và nhận hộ chiếu tại trụ sở tiếp dân Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh.

c- Thời gian giải quyết hồ sơ cấp hộ chiếu:

Công an tỉnh xem xét và chuyển hồ sơ về Cục Quản lý XNC – Bộ Công an trong vòng 10 ngày làm việc (đối với người xuất cảnh có thời hạn) và 20 ngày làm việc (đối với người xuất cảnh định cư), kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Cục Quản lý xuất nhập cảnh kiểm tra, cấp hộ chiếu trong thời gian 5 ngày làm việc (đối với người xuất cảnh có thời hạn) và 10 ngày làm việc (đối với người xuất cảnh định cư), kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

### **III. VỀ HỒ SƠ:**

#### **1. Hồ sơ đề nghị cấp hộ chiếu lần đầu, gồm:**

- 01 tờ khai theo mẫu TK/XC;
- 04 ảnh mới chụp, cỡ 4x6 cm, mặt nhìn thẳng, đầu để trần, phong nền màu trắng: 01 ảnh dán vào khung (phía trên tờ khai), 03 ảnh để rời.

#### **\* Đối với trẻ em dưới 14 tuổi:**

- Nộp thêm 01 *bản chụp* Giấy khai sinh. Khi nộp xuất trình bản chính để đối chiếu. Nếu nộp *bản sao* thì không phải xuất trình bản chính.

- Tờ khai phải do cha hoặc mẹ khai thay và ký tên. Trường hợp cha, mẹ nuôi hoặc người đỡ đầu khai và ký tên thì phải có giấy tờ chứng minh là cha, mẹ nuôi hoặc người đỡ đầu hợp pháp của đứa trẻ. Tờ khai phải được

Công an xã, phường, thị trấn nơi trẻ em đó thường trú hoặc tạm trú xác nhận, đóng dấu giáp lai ảnh.

- Trường hợp đề nghị cấp chung hộ chiếu với cha hoặc mẹ thì nộp ảnh cỡ 3x4 cm.

**2. Hồ sơ đề nghị cấp lại hộ chiếu, gồm:** cấp lại do hộ chiếu bị mất; bị hư hỏng; còn thời hạn dưới 30 ngày hoặc đã hết thời hạn; tách trẻ em trong hộ chiếu của cha hoặc mẹ.

Hồ sơ gồm: 01 tờ khai, 04 ảnh cỡ 4x6 cm (như đã nêu tại Điểm 1).

Ngoài ra, cần nộp thêm (đối với từng trường hợp) như sau:

a) Trường hợp mất hộ chiếu: nộp đơn trình báo mất hộ chiếu.

b) Trường hợp hộ chiếu bị hư hỏng; hoặc hộ chiếu còn thời hạn dưới 30 ngày thì nộp lại hộ chiếu đó (hộ chiếu đã hết hạn sử dụng không phải nộp lại).

c) Trường hợp tách trẻ em ra khỏi hộ chiếu của cha hoặc mẹ:

- Nộp hộ chiếu của cha hoặc mẹ;

- 01 tờ khai của cha (hoặc mẹ), 01 tờ khai của trẻ em (không khai chung).

**3. Hồ sơ đề nghị đổi hộ chiếu** (gồm hộ chiếu còn giá trị ít nhất 30 ngày; còn giá trị nhưng hết trang sử dụng, hoặc vì lý do khác): Ngoài tờ khai và ảnh quy định tại điểm 1, phải nộp lại hộ chiếu cần đổi.

**Lưu ý:** Tờ khai không cần xác nhận của Trưởng Công an xã, phường nơi thường trú hoặc nơi đang tạm trú.

**4. Hồ sơ đề nghị sửa đổi hộ chiếu, gồm:** điều chỉnh họ, tên, ngày tháng năm sinh, nơi sinh, số chứng minh nhân dân trong hộ chiếu; bổ sung trẻ em dưới 14 tuổi vào hộ chiếu của cha hoặc mẹ

- Trường hợp đề nghị điều chỉnh họ, tên, ngày tháng năm sinh, nơi sinh, số chứng minh nhân dân thì nộp: 01 tờ khai, dán 01 ảnh cỡ 4x6 cm; bản sao giấy tờ có giá trị pháp lý chứng minh sự điều chỉnh đó.

- Trường hợp đề nghị bổ sung trẻ em dưới 14 tuổi vào hộ chiếu của cha hoặc mẹ thì nộp: 01 tờ khai dán 01 ảnh cỡ 4x6 cm của người mang hộ chiếu vào khung phía trên tờ khai; 04 ảnh cỡ 3x4 cm của trẻ em (dán 01 ảnh vào khung phía dưới); bản sao giấy khai sinh của trẻ em.

Tờ khai được Công an xã, phường, thị trấn nơi trẻ em đó thường trú hoặc tạm trú xác nhận, đóng dấu giáp lai ảnh.

Hộ chiếu đề nghị sửa đổi phải còn giá trị từ 12 tháng trở lên. **VỀ NƠI IV.NỘP HỒ SƠ VÀ NHẬN KẾT QUẢ:**

1. Các trường hợp đề nghị cấp hộ chiếu lần đầu, cấp lại hộ chiếu, sửa đổi hộ chiếu: nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố nơi thường trú hoặc đang tạm trú.

Trường hợp đề nghị cấp hộ chiếu lần đầu, cấp lại hộ chiếu có nhu cầu cấp hộ chiếu gấp nêu tại tiết c, điểm 3, mục I Thông tư số 27/2007/TT-BCA(A11) ngày 29/11/2007 của Bộ Công an hướng dẫn việc cấp, sửa đổi hộ chiếu phổ thông ở trong nước thì có thể trực tiếp nộp hồ sơ và nhận kết quả tại 1 trong 3 địa điểm thuộc Cục Quản lý xuất nhập cảnh nêu tại mục 2 dưới đây.

2. Trường hợp đề nghị đổi, sửa đổi hộ chiếu: Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại 1 trong 3 địa điểm sau đây thuộc Cục Quản lý xuất nhập cảnh: 40A Hàng Bài, thành phố Hà Nội; 254 Nguyễn Trãi, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh; hoặc số 7 Trần Quý Cáp, thành phố Đà Nẵng.

Nếu nộp hồ sơ và đề nghị nhận kết quả qua đường Bưu điện thì thực hiện theo hướng dẫn tại Thông báo của Cục Quản lý xuất nhập cảnh, niêm yết trước trụ sở của Cục và tại các Bưu cục trên toàn quốc.

#### **V. VỀ THỜI HẠN TRẢ KẾT QUẢ:**

1. Hồ sơ nộp tại Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được giải quyết trong thời hạn không quá 8 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ.

2. Hồ sơ nộp tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh được giải quyết trong thời hạn không quá 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ.

Thời hạn trả kết quả sẽ được cộng thêm số ngày nghỉ cuối tuần, ngày nghỉ lễ, Tết theo quy định của Bộ Luật Lao động, nếu các ngày nghỉ này trùng trong thời hạn giải quyết hồ sơ ./.



## 2. Hộ chiếu điện tử sắp được sử dụng rộng rãi

Nhà in an ninh Bundesdruckerei (Đức) và công ty chế tạo màn hình Samsung SDI vừa cho ra mắt loại hộ chiếu thông minh. Màn hình OLED của hộ chiếu này cung cấp những dữ liệu đáng tin cậy hơn.

Dựa trên những kỹ thuật lâu năm của nhà in an ninh dùng cho các loại giấy tờ cá nhân như giấy chứng minh thư, hộ chiếu... kết hợp với giải pháp công nghệ giấy điện tử do Samsung phát triển, kết quả của sự hợp tác là chiếc hộ chiếu điện tử có màn hình màu hiển thị thông tin nhận dạng theo từng trang xuất hiện lần lượt.

Thẻ hộ chiếu điện tử có kích thước khá mỏng, vì vậy được cấu tạo bằng vật liệu đặc biệt để ít bị ảnh hưởng bởi các lực tác động trong quá trình sử dụng. Ngoài ra, chiếc thẻ này còn được trang bị bộ phận chống hấp thụ nhiệt để bảo vệ các linh kiện điện tử bên trong hoạt động ổn định.

Ứng dụng này có thể hiển thị trên hộ chiếu khối lượng thông tin lớn hơn, bao gồm cả hình ảnh video của người được cấp.

Thông tin về thời điểm phát hành phiên bản hộ chiếu điện tử này vẫn được giữ kín, nhưng về mặt kỹ thuật thì loại hộ chiếu thông minh hoàn toàn có thể đưa vào ứng dụng trong một ngày gần đây.

Cuối năm 2005, Đức là nước Liên minh châu Âu (EU) đầu tiên đưa vào sử dụng chiếu điện tử. Phiên bản đầu tiên có hình dạng giống như các loại hộ chiếu hiện hành nhưng được gắn thêm một con chip điện tử mỏng ở bìa sau, trong đó có các dữ liệu như họ tên, ngày sinh, số hộ chiếu... Con chip trong hộ chiếu là chip nhận dạng tần số radio, có lưu một ảnh kỹ thuật số của người mang hộ chiếu, và còn có thể chứa thêm dấu vân tay của người này.

Khi hành khách trình hộ chiếu để kiểm tra ở sân bay, một thiết bị đặc biệt sẽ quét qua khuôn mặt họ trong khi hải quan đưa cuốn hộ chiếu qua một thiết bị kiểm tra khác để so sánh độ trùng khớp của các thông tin.

Theo các chuyên gia, việc sử dụng hộ chiếu điện tử sẽ tăng tới mức cao nhất khả năng an toàn do khó làm giả hoặc sửa chữa thông tin trong đó, song những người phản đối cho rằng hacker có thể lợi dụng, sao chép các thông tin cá nhân được quét trên máy.

Trước mối lo ngại trên, có chuyên gia cho biết mỗi hộ chiếu điện tử đều có chứa những yếu tố bảo đảm an ninh, như ở bìa trước và gáy của cuốn hộ chiếu có gắn những vật liệu kim loại để ngăn chặn khả năng "đọc trộm" các thông tin trên con chip. Ngoài ra, để "đọc" được con chip trên hộ chiếu này cũng cần một mã số đặc biệt, và trong các thiết bị đọc đều có chương trình phát hiện nhanh việc sao chép thông tin.

Tất cả các nước còn lại trong EU và nhiều nước như Nhật Bản, Ô-xtrây-li-a, Nga và Thụy Sĩ cũng đang chuẩn bị đưa loại hộ chiếu tương tự vào lưu hành.

## **VI. Thanh toán bằng séc như thế nào?**

### **A. Khái niệm**

Séc là một tờ mệnh lệnh vô điều kiện của người chủ tài khoản ra lệnh cho ngân hàng trích từ tài khoản của mình để trả cho người có tên trong séc, hoặc trả theo lệnh của người ấy hoặc trả cho người cầm séc một số tiền nhất định bằng tiền mặt hay chuyển khoản.

Người có tiền mở tại ngân hàng một tài khoản, ngân hàng sẽ cấp cho người gửi tiền một quyển séc. Mỗi lần muốn rút tiền ra thì lập một tờ séc đưa đến ngân hàng để lĩnh tiền.

Séc là một phương tiện thanh toán được sử dụng rộng rãi trong các nước có hệ thống ngân hàng phát triển cao. Hiện nay séc là phương tiện chi trả được dùng hầu như phổ biến trong thanh toán nội địa của tất cả các nước. Séc cũng được sử dụng rộng rãi trong thanh toán quốc tế về hàng hóa, cung cấp lao vụ, du lịch và về các chi trả phi mậu dịch khác.

Séc có giá trị thanh toán trực tiếp như tiền tệ, do vậy nó phải có những quy định về nội dung và hình thức theo luật định. Theo công ước Genève năm 1931 được nhiều nước áp dụng, một tờ séc cần ghi đủ những điều sau đây:

Tiêu đề của séc: Một lệnh trả tiền muốn được coi là séc thì phải có tiêu đề SÉC ghi trên tờ lệnh đó. Vì séc là lệnh nên khi ngân hàng nhận được séc sẽ phải chấp nhận vô điều kiện lệnh này, trừ trường hợp tài khoản phát hành séc không còn tiền hoặc tờ séc không đầy đủ tính chất pháp lý.

Địa điểm và ngày tháng năm phát hành séc: Đây là một yếu tố quan trọng để xác định thời hạn thanh toán của tờ séc cũng như là căn cứ để giải quyết các tranh chấp nếu có xảy ra giữa các bên liên quan đến séc.

Số tiền ghi trên séc phải rõ ràng, phải vừa ghi bằng số vừa ghi bằng chữ khớp nhau, có ký hiệu tiền tệ.

Tên địa chỉ của người yêu cầu trích tài khoản, tài khoản được trích trả, ngân hàng trả tiền, tên địa chỉ của người hưởng số tiền trên séc, chữ ký của người phát hành séc. Nếu là tổ chức thì phải có chữ ký của chủ tài khoản, kế toán trưởng và dấu của tổ chức đó (nếu có).

Các yếu tố trên đây phải được ghi rõ ràng, chính xác tuyệt đối, không tẩy xóa và phải được ghi cùng một loại chữ, một thứ mực, không được ghi bằng mực đỏ. Điều cơ bản trong phát hành séc là người phát hành séc phải có tiền trên tài khoản mở tại ngân hàng, số tiền trên tờ séc không vượt quá số dư có trên tài khoản ở ngân hàng. Séc có thể phát hành để trả tiền cho một tổ chức, một cá nhân hoặc nhiều người, séc cũng có thể do một ngân hàng này phát hành trả tiền cho một ngân hàng khác.

Séc thường được in sẵn theo mẫu có những dòng để trống để người phát hành séc điền vào.

Ngày nay, rất nhiều ngân hàng trên thế giới dùng máy in nhiều màu số tiền, ký hiệu tiền, số tiền bằng số, bằng chữ lên chỗ trống của tờ séc.

Đặc điểm của séc là có tính thời hạn, tức là tờ séc chỉ có giá trị tiền tệ hoặc thanh toán nếu thời hạn hiệu lực của nó chưa hết đối với séc thương mại. Thời hạn hiệu lực của tờ séc được ghi rõ trên tờ séc và tùy thuộc vào phạm vi không gian mà séc lưu hành và luật pháp các nước quy định. Nói chung séc lưu hành trong nội địa thời gian ngắn hơn lưu hành trong thanh toán quốc tế.

Séc trả tiền ngay, thời hạn hiệu lực là 8 ngày làm việc kể từ ngày phát hành séc, nếu là séc lưu hành trong nước, thời hạn hiệu lực là 20 ngày làm việc nếu lưu thông ngoài nước trong cùng một châu, là 70 ngày nếu séc được trả ở một nước không cùng châu. Quá thời hạn trên nếu séc không quay trở lại ngân hàng thì séc sẽ mất hiệu lực. Đối với séc du lịch thì không quy định thời hạn hiệu lực. Ở Việt Nam, thời hạn thanh toán séc là 15 ngày kể từ ngày ký phát séc.

Có thể nói, phương tiện thanh toán bằng séc đã xuất hiện ở Việt Nam từ đầu thế kỷ 20, khi có sự xuất hiện của người Pháp ở Việt Nam. Tuy nhiên vào thời điểm đó, chỉ có những người có địa vị trong xã hội và một số tầng lớp thượng lưu mới được mở tài khoản tại ngân hàng và sử dụng séc. Những người dân bình thường chưa tiếp cận với loại phương tiện thanh toán này. Sau này, với sự phát triển ngày càng nhanh của thương mại quốc tế, nhất là sau thời kỳ



mở kinh tế của nước ta từ những năm 1990 và cải cách mạnh mẽ trong lĩnh vực ngân hàng, các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt đã ngày càng mở rộng và hiện nay séc cũng đã được sử dụng khá phổ biến. Tuy nhiên, đối tượng sử dụng séc chủ yếu vẫn là những pháp nhân, những cá nhân vẫn còn sử dụng hầu hết là thanh toán bằng tiền mặt.

### **B: Những người liên quan đến séc**

Những người liên quan đến việc phát hành và sử dụng séc thường bao gồm người ký phát séc, người hưởng lợi séc và ngân hàng thanh toán séc. Người phát ra séc để trả nợ gọi là người phát hành séc. Ngân hàng thanh toán là người trả tiền cho người hưởng lợi tờ séc. Người nhận tiền là người hưởng lợi tờ séc.

Sau khi séc được phát hành, người có quyền hưởng lợi tờ séc gọi là người cầm séc. Séc có thể chuyển nhượng cho nhiều người liên tiếp bằng phương pháp ký hậu trong thời hạn hiệu lực của séc.

Ký hậu có 2 ý nghĩa. Thứ nhất, ký hậu chứng nhận việc chuyển giao quyền hưởng séc cho một người khác. Thứ hai, ký hậu xác nhận trách nhiệm của người chuyển nhượng đối với tất cả những người cầm giữ tờ séc sau đó về việc trả tiền đối với tờ séc. Tuy nhiên người chuyển nhượng séc có thể thoái thác trách nhiệm này bằng cách ghi thêm một điều kiện về bảo lưu cùng với chữ ký hậu “không được truy đòi”. Việc ký hậu séc chỉ được thực hiện đối với loại séc theo lệnh.

### **C: Sơ đồ lưu thông séc**

Chúng tôi giới thiệu dưới đây hai trường hợp lưu thông séc: lưu thông séc qua một ngân hàng và lưu thông séc qua hai ngân hàng. Lưu thông séc qua một ngân hàng: Thường sử dụng trong thanh toán nội địa.

### **D. Phân loại séc**

Có thể phân loại séc theo nhiều tiêu chí khác nhau. Thông thường séc được phân loại dựa trên tính chất chuyển nhượng của nó, căn cứ vào cách thanh toán séc và căn cứ vào người phát hành séc.

- ***Căn cứ vào tính chất chuyển nhượng séc được chia làm 4 loại sau đây:***

Séc ghi tên là loại séc ghi rõ họ tên người hưởng lợi. Loại séc này không thể chuyển nhượng bằng thủ tục ký hậu, chỉ có người hưởng lợi được ghi trên séc mới được lĩnh tiền ở ngân hàng.

Séc vô danh là loại séc không ghi tên người hưởng lợi, chỉ ghi câu “trả cho người cầm séc”. Bất cứ ai cầm séc này cũng có thể lĩnh tiền ở ngân hàng, vì vậy không cần qua thủ tục ký hậu séc vẫn có thể chuyển nhượng bằng hình thức trao tay. Nếu để mất séc coi như mất tiền. Loại này dùng để nhận tiền mặt.

Séc theo lệnh là loại séc ghi trả theo lệnh của người hưởng lợi ghi trên tờ séc đó. Trên tờ séc ghi “yêu cầu trả theo lệnh của ông X”. Loại này có thể chuyển nhượng được bằng thủ tục ký hậu như cách ký hậu của hối phiếu.

Séc theo lệnh nhưng không được chuyển nhượng bằng cách ký hậu là loại séc có ghi tên người hưởng lợi nhưng ghi thêm điều kiện là không theo lệnh của người hưởng lợi này. Đối với loại séc này, việc chuyển giao cho người khác phải thông qua xác nhận chuyển nhượng bằng một văn bản kèm theo.

- ***Căn cứ vào cách thanh toán séc có thể chia làm 2 loại:***

Séc chuyển khoản là loại séc mà người ký phát séc ra lệnh cho ngân hàng trích tiền từ tài khoản của mình để chuyển trả sang một tài khoản khác của một người khác trong hoặc khác ngân hàng. Séc chuyển khoản không thể chuyển nhượng được và không thể lĩnh tiền mặt được.

Séc tiền mặt: là loại séc mà ngân hàng thanh toán sẽ trả tiền mặt và người phát hành séc phải chịu rủi ro khi bị mất séc hoặc bị đánh cắp. Người cầm séc không cần sự ủy quyền cũng lĩnh được tiền.

- **Căn cứ vào người phát hành séc được chia làm hai loại:**

Séc cá nhân: được sử dụng để nhận tiền tại ngân hàng của nhà nhập khẩu. Thuận lợi cơ bản đối với người nhập khẩu là họ được hưởng lợi cho đến khi séc xuất trình tại ngân hàng của nhà nhập khẩu. Tuy nhiên, trong trường hợp này nhà nhập khẩu cũng phải chịu rủi ro khi tỷ giá ngoại tệ tăng. Tuy nhiên séc loại này không được an toàn khi sử dụng trong thanh toán quốc tế.

Séc bảo chi của ngân hàng hay séc xác nhận: Loại séc này bảo đảm an toàn hơn trong thanh toán quốc tế và sử dụng thuận lợi hơn.

Ngoài ba cách phân loại séc nêu trên, còn có các loại séc đặc biệt như séc du lịch, séc gạch chéo, séc tài khoản của người hưởng lợi.

Séc du lịch là loại séc do ngân hàng phát hành và được trả tiền tại bất cứ một chi nhánh hay đại lý của ngân hàng đó. Ngân hàng phát séc đồng thời cũng là ngân hàng trả tiền. Người hưởng lợi là khách du lịch có tiền tại ngân hàng phát séc. Trên séc du lịch phải có chữ ký của người hưởng lợi. Khi lĩnh tiền tại ngân hàng được chỉ định, người hưởng lợi phải ký tại chỗ để ngân hàng kiểm tra, nếu đúng, ngân hàng mới trả tiền. Thời gian của séc du lịch có hiệu lực do ngân hàng phát séc và người hưởng lợi thỏa thuận, có thể có hạn và có thể vô hạn. Trên séc du lịch có ghi rõ khu vực các ngân hàng trả tiền, ngoài khu vực đó, séc không có giá trị lĩnh tiền.

Có 2 đặc điểm phân biệt séc du lịch với séc thông thường, đó là séc có mệnh giá được in trên mặt séc và séc du lịch phải được trả bằng tiền mặt khi phát hành.

Séc gạch chéo là loại séc trên mặt trước của nó có hai gạch chéo song song với nhau. Séc gạch chéo không thể dùng để rút tiền mặt, thường được dùng để chuyển khoản qua ngân hàng. Séc loại này do người hưởng lợi séc

gạch chéo bằng hai cách: (1) Séc gạch chéo thường tức là gạch chéo không tên tức là giữa hai gạch song song không ghi tên ngân hàng lĩnh hộ tiền và (2) séc gạch chéo đặc biệt, gạch chéo có ghi tên tức là giữa hai gạch song song có ghi tên một ngân hàng nào đó. Trong cách ghi này chỉ có ngân hàng đó mới có quyền lĩnh hộ tiền mà thôi. Gạch chéo không tên có thể trở thành gạch chéo có tên. Ngược lại, gạch chéo có tên không thể chuyển thành gạch chéo không tên. Mục đích của séc gạch chéo là tránh dùng séc rút tiền mặt và nếu séc gạch chéo có tên ngân hàng thì có nghĩa là người hưởng lợi séc chính thức nhờ ngân hàng đó lĩnh hộ tiền cho mình và chỉ có ngân hàng ấy mà thôi.

Séc tài khoản của người hưởng lợi: Là loại séc mà người hưởng lợi không muốn ngân hàng trả tiền mặt mà muốn trả bằng chuyển khoản ghi vào tài khoản của người hưởng lợi với một câu ghi ngang qua tờ séc "Trả vào tài khoản" hoặc "chỉ ghi vào tài khoản của người hưởng lợi".

### 3. Hình thức thanh toán bằng séc vẫn còn hạn chế

Thanh toán bằng séc thuận lợi và nhanh chóng trong giao dịch mua bán. Tuy vậy, hình thức thanh toán bằng séc ở Việt Nam vẫn chưa phát triển được như mong đợi...

Ở các ngân hàng thương mại, hình thức thanh toán bằng séc chiếm tỷ lệ rất thấp (khoảng 2%) trong tổng thanh toán phí tiền mặt; trong đó chủ yếu là thanh toán giữa các doanh nghiệp với nhau, còn thanh toán giữa doanh nghiệp với cá nhân, giữa cá nhân với cá nhân thì rất ít. Theo ông Vũ Huy Toàn, Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh TP.HCM: “Thanh toán bằng séc hạn chế là do chưa có quy định bắt buộc về hạn mức phải thanh toán bằng séc mà hiện chỉ “động viên dùng séc”.

Thanh toán bằng séc rất thuận lợi và nhanh chóng trong giao dịch mua bán. Người mua hàng ký séc đưa cho người bán và người bán chỉ cần cầm séc và giấy chứng minh nhân dân ra ngân hàng là có thể nhận được tiền. Tuy nhiên, tâm lý của người bán nhận séc thường lo ngại là trên tài khoản của người mua

không còn tiền, séc giả... dẫn đến rủi ro trong giao dịch nên hay từ chối việc thanh toán séc. Phần lớn các giao dịch mua bán hiện nay sử dụng phương thức Ủy nhiệm chi là chính (ở TP.HCM chiếm khoảng 75% trong thanh toán không dùng tiền mặt) nhưng hình thức này thời gian thanh toán dài hơn, đòi hỏi 2 bên phải ký hợp đồng mua bán mới có thể lập Ủy nhiệm chi để trả tiền

- Việc thanh toán séc cũng gặp không ít phiền phức. Hiện nay, khách mua và khách bán hàng có tài khoản ở cùng một ngân hàng thì khi khách bán đến ngân hàng để nộp séc, ngân hàng sẽ ghi có trên tài khoản khách bán và ghi nợ trên tài khoản khách mua. Nhưng khi khách mua và khách bán không có tài khoản ở cùng một ngân hàng, buộc các ngân hàng thương mại phải thông qua hệ thống thanh toán bù trừ của ngân hàng Nhà nước. Mỗi ngày chỉ có 2 phiên thanh toán bù trừ (vào lúc 10 giờ sáng và 15 giờ) và việc kiểm tra séc ở ngân hàng Nhà nước vẫn chủ yếu là thủ công. Nếu các ngân hàng phát hành mấy chục ngàn tờ séc mỗi ngày thì việc thanh toán bù trừ trong ngày gặp rất nhiều khó khăn

- Hành lang pháp lý về thanh toán sẽ được cải tiến khi ngân hàng Nhà nước hoàn tất hướng dẫn nghị định về séc, hoàn thiện đề án xây dựng trung tâm bù trừ séc tại một số thành phố lớn. Theo ông Toàn, giải pháp còn lại để mở rộng thanh toán bằng séc tại nước ta là khuyến khích người dân tập thói quen thanh toán bằng hình thức này. Các cơ quan Nhà nước nên tiên phong trong việc thanh toán bằng séc, góp phần đưa hình thức thanh toán này phổ biến rộng rãi

Thanh toán bằng séc thuận lợi và nhanh chóng trong giao dịch mua bán. Nhưng, ra đời đã lâu mà séc vẫn chưa phát triển được như mong đợi ở Việt Nam.

Ở các ngân hàng thương mại, hình thức thanh toán bằng séc chiếm tỷ lệ rất thấp (khoảng 2%) trong tổng thanh toán phi



*Người dân vẫn nặng thói quen dùng tiền mặt.*

tiền mặt; trong đó chủ yếu là thanh toán giữa các doanh nghiệp với nhau, còn thanh toán giữa doanh nghiệp với cá nhân, giữa cá nhân với cá nhân rất ít.

Theo ông Vũ Huy Toàn, Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh TP.HCM, thanh toán bằng séc bị hạn chế là do chưa có quy định bắt buộc về hạn mức phải thanh toán bằng séc mà hiện chỉ "động viên" dùng séc.

Thanh toán bằng séc rất thuận lợi và nhanh chóng trong giao dịch mua bán. Người mua hàng ký séc đưa cho người bán và người bán chỉ cần cầm séc và CMND ra ngân hàng là có thể nhận được tiền.

Thực tế, tâm lý của người bán nhận séc thường lo ngại là trên tài khoản của người mua không còn tiền, séc giả, dễ dẫn đến rủi ro trong giao dịch nên hay từ chối việc thanh toán séc.

Phần lớn các giao dịch mua bán hiện nay được sử dụng bằng phương thức ủy nhiệm chi là chính (ở Tp.HCM chiếm khoảng 75% trong thanh toán không dùng tiền mặt) nhưng hình thức này thời gian thanh toán dài hơn, đòi hỏi 2 bên phải ký hợp đồng Thanh toán bằng séc thuận lợi và nhanh chóng trong giao dịch mua bán. Nhưng, ra đời đã lâu mà séc vẫn chưa phát triển được như mong đợi ở Việt Nam.



Khách hàng thanh toán séc tại ngân hàng. Ảnh: TH.T (SGGP)

Ở các ngân hàng thương mại, hình thức thanh toán bằng séc chiếm tỷ lệ rất thấp (khoảng 2%) trong tổng thanh toán phi tiền mặt; trong đó chủ yếu là thanh toán giữa các doanh nghiệp với nhau, còn thanh toán giữa doanh nghiệp với cá nhân, giữa cá nhân với cá nhân rất ít.

Theo ông Vũ Huy Toàn, Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh TP.HCM, thanh toán bằng séc bị hạn chế là do chưa có quy định bắt buộc về hạn mức phải thanh toán bằng séc mà hiện chỉ "động viên" dùng séc.

Thanh toán bằng séc rất thuận lợi và nhanh chóng trong giao dịch mua bán. Người mua hàng ký séc đưa cho người bán và người bán chỉ cần cầm séc và CMND ra ngân hàng là có thể nhận được tiền.

Thực tế, tâm lý của người bán nhận séc thường lo ngại là trên tài khoản của người mua không còn tiền, séc giả, dễ dẫn đến rủi ro trong giao dịch nên hay từ chối việc thanh toán séc.

Phần lớn các giao dịch mua bán hiện nay được sử dụng bằng phương thức Ủy nhiệm chi là chính (ở Tp.HCM chiếm khoảng 75% trong thanh toán không dùng tiền mặt) nhưng hình thức này thời gian thanh toán dài hơn, đòi hỏi 2 bên phải ký hợp đồng mua bán mới có thể lập Ủy nhiệm chi để trả tiền.

Việc thanh toán séc cũng gặp không ít phiền phức. Hiện nay khách mua và khách bán hàng có tài khoản ở cùng một ngân hàng thì khi khách bán đến ngân hàng để nộp séc, ngân hàng sẽ ghi có trên tài khoản khách bán và ghi nợ trên tài khoản khách mua.

Nhưng khi khách mua và khách bán không có tài khoản ở cùng một ngân hàng, buộc các ngân hàng thương mại phải thông qua hệ thống thanh toán bù trừ của Ngân hàng Nhà nước. Mỗi ngày ở đây chỉ có 2 phiên thanh toán bù trừ (vào lúc 10 giờ sáng và 15 giờ) và việc kiểm tra séc ở Ngân hàng Nhà nước vẫn chủ yếu là thủ công.

Nếu các ngân hàng phát hành mấy chục ngàn tờ séc mỗi ngày thì việc thanh toán bù trừ trong ngày gặp rất nhiều khó khăn.

Hành lang pháp lý về thanh toán sẽ được cải tiến khi Ngân hàng Nhà nước hoàn tất hướng dẫn nghị định về séc, hoàn thiện đề án xây dựng trung tâm bù trừ séc tại một số thành phố lớn.

Theo ông Toàn, giải pháp còn lại để mở rộng thanh toán bằng séc tại nước ta là khuyến khích người dân tập thói quen thanh toán bằng hình thức này. Các cơ quan nhà nước nên tiên phong trong việc thanh toán bằng séc, góp phần

đưa hình thức thanh toán này phổ biến rộng rãi. g mua bán mới có thể lập ủy nhiệm chi để trả tiền.

Việc thanh toán séc cũng gặp không ít phiền phức. Hiện nay khách mua và khách bán hàng có tài khoản ở cùng một ngân hàng thì khi khách bán đến ngân hàng để nộp séc, ngân hàng sẽ ghi có trên tài khoản khách bán và ghi nợ trên tài khoản khách mua.

Nhưng khi khách mua và khách bán không có tài khoản ở cùng một ngân hàng, buộc các ngân hàng thương mại phải thông qua hệ thống thanh toán bù trừ của Ngân hàng Nhà nước. Mỗi ngày ở đây chỉ có 2 phiên thanh toán bù trừ (vào lúc 10 giờ sáng và 15 giờ) và việc kiểm tra séc ở Ngân hàng Nhà nước vẫn chủ yếu là thủ công.

Nếu các ngân hàng phát hành mấy chục ngàn tờ séc mỗi ngày thì việc thanh toán bù trừ trong ngày gặp rất nhiều khó khăn.

Hành lang pháp lý về thanh toán sẽ được cải tiến khi Ngân hàng Nhà nước hoàn tất hướng dẫn nghị định về séc, hoàn thiện đề án xây dựng trung tâm bù trừ séc tại một số thành phố lớn.

Theo ông Toàn, giải pháp còn lại để mở rộng thanh toán bằng séc tại nước ta là khuyến khích người dân tập thói quen thanh toán bằng hình thức này. Các cơ quan nhà nước nên tiên phong trong việc thanh toán bằng séc, góp phần đưa hình thức thanh toán này phổ biến rộng rãi.